

BÁO CÁO

Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm Hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. Về tình hình xử phạt vi phạm hành chính

1. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính ở địa phương, lĩnh vực

Sóc Trăng là tỉnh nghèo, có 03 dân tộc chủ yếu sinh sống là Kinh, Hoa, Khmer, trình độ dân trí còn thấp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, vì vậy phần nào tác động đến việc nhận thức và thực thi pháp luật trên các lĩnh vực.

Thời gian qua, mặc dù đa số cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh chấp hành tốt các quy định của pháp luật nhưng một số cá nhân, tổ chức cũng có hành vi vi phạm pháp luật vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Theo báo cáo chưa đầy đủ của các huyện, thị xã, thành phố và Sở, ngành tỉnh, cơ quan trung ương đóng tại địa phương, trong năm 2013, lĩnh vực có nhiều hành vi vi phạm mang tính chất phổ biến là: vi phạm về giao thông và kết cấu hạ tầng giao thông (8.901 vụ việc); xây dựng (56 vụ việc); văn hóa (21 vụ việc).

2. Số vụ vi phạm bị phát hiện, xử lý; đối tượng vi phạm; việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả; biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính; các loại hành vi vi phạm phổ biến

a) Số vụ vi phạm bị phát hiện, xử lý:

Theo thống kê chưa đầy đủ, năm 2013 số vụ vi phạm bị phát hiện và xử lý là: 27.274 vụ; nhắc nhở 17 trường hợp.

b) Đối tượng vi phạm:

Là các cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực như: xăng dầu, buôn bán hàng cấm, gian lận về thương mại, vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm, thuốc y tế, đồ chơi trẻ em, vật tư nông nghiệp, thủy sản, chất lượng nông lâm thủy sản, dịch vụ karaoke..., các cá nhân không tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn giao thông; các doanh nghiệp.

c) Việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Hình thức xử phạt:

Phạt tiền: Tổng số tiền phạt: 18.838.500 đồng

Cảnh cáo: 53 trường hợp.

+ Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật vi phạm hành chính gồm: 07 bộ kích điện; 07 bình ắc quy; 07 bộ bài tây; 423.850 kg đường cát không có hóa đơn chứng từ và 396.208.000 đ và 600 USD (tiền tang vật vi phạm);

Tịch thu 04 đầu đĩa VCD, DVD và 03 ti vi, 01 máy chiếu và 02 micro; 2819 đĩa chứa văn hóa phẩm đồi trụy.

Tịch thu 70.081 bao thuốc lá điều nhập lậu, 701 hộp mỹ phẩm, 331 cái mũ bảo hiểm, 15 bịch đậu phộng, 11 cái điện thoại di động.

Tịch thu 03 mã tấu, 05 dao tự chế, 01 cây búa, 04 súng tự chế .

Buộc đình chỉ sử dụng phương tiện do vi phạm và thực hiện kiểm định lại phương tiện đo trước khi đưa vào sử dụng;

Tước quyền sử dụng giấy phép hành nghề có thời hạn: 920 loại giấy phép, gồm: 01 bằng thuyền trưởng giao thông thủy nội địa hạng 2; tước quyền sử dụng có thời hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện đăng ký kinh doanh xăng dầu ở 05 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu; tước giấy phép chứng chỉ hành nghề, giấy phép kinh doanh là 08 giấy phép và 906 loại giấy phép khác.

- Áp dụng biện pháp ngăn chặn đảm bảo việc xử lý vi phạm hành chính:

Tạm giữ 1878 tang vật, phương tiện vi phạm, 6418 giấy tờ trong lĩnh vực vi phạm giao thông.

d) Các loại hành vi vi phạm phổ biến:

Trong lĩnh vực đất đai: chủ yếu vi phạm về hành vi sử dụng đất không đúng mục đích, lấn, chiếm đất, hủy hoại đất;

Lĩnh vực thuế thường xảy ra các hành vi như tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp kê khai thiếu, khai sai dẫn đến thiếu hoặc làm tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn giảm, sử dụng hóa đơn chứng từ không đúng quy định, hóa đơn bất hợp pháp, đưa vào chi phí sản xuất kinh doanh những chi phí không hợp lệ, xác định không đúng số thuế được ưu đãi để làm giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp;

Trong lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư: đánh giá hồ sơ đề xuất và hồ sơ dự thầu không căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá và các yêu cầu khác của hồ sơ yêu cầu và hồ sơ mời thầu nhưng không làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; Không thu bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Trong lĩnh vực y tế: người bán thuốc không mang áo chuyên môn, không đeo bảng tên, bảng hiệu cơ sở ghi không quy định, kinh doanh thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, niêm yết giá thuốc không đầy đủ, ghi chép sổ sách mua, bán thuốc không đầy đủ; thu chi tài chính không đúng chế độ, chi vượt định mức cho phép.

Trong lĩnh vực trật tự an toàn xã hội: vi phạm về an toàn giao thông, chủ yếu là: chạy quá tốc độ, không đội mũ bảo hiểm, không giấy phép lái xe, không giấy

phép đăng ký xe, chở quá số người quy định; uống rượu, bia khi tham gia giao thông; trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng...

3. Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nhìn chung các đối tượng vi phạm hành chính đều nghiêm chỉnh chấp hành các Quyết định xử phạt.

Số Quyết định xử phạt: 6.565 quyết định;

- Quyết định xử phạt đã thi hành: 6.495 quyết định. Tổng số tiền thu được: 12.092.883 đồng.

- Số lượng tang vật, phương tiện bị tịch thu: 07 bộ kích điện; 07 bình ắc quy; 07 bộ bài tây; 423.850 kg đường cát không có hóa đơn chứng từ và 20.792.000 đ và 600 USD (tiền tang vật vi phạm); 04 đầu đĩa VCD, DVD và 03 ti vi, 01 máy chiếu và 02 micro; 35.228 bao thuốc lá điếu nhập lậu, 701 hộp mỹ phẩm, 331 cái mũ bảo hiểm, 15 bịch đậu phộng, 11 cái điện thoại di động; 03 mã tấu, 05 dao tự chế, 01 cây búa...

- Số giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước có thời hạn: 14 trường hợp.

- Quyết định xử phạt chưa thi hành: 70 quyết định

- Quyết định cưỡng chế: 09 trường hợp;

- Quyết định bị thu hồi: 04 quyết định;

- Quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt: 69 trường hợp;

- Điều chỉnh 12 quyết định xử phạt;

Quyết định giảm phạt:

26 quyết định; 01 quyết định giảm, miễn thi hành phạt tiền;

4. Việc thực hiện biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính nhắc nhở đối với người chưa thành niên vi phạm

13 trường hợp.

5. Số hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự

Số hồ sơ có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự 17 vụ.

II. Tình hình áp dụng biện pháp xử lý hành chính

1. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại địa phương; số vụ bị khiếu nại, khởi kiện

Đối với những trường hợp bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn đảm bảo trình tự luật định, khi quyết định áp dụng biện pháp giáo dục có hiệu lực thi hành thì công an và các tổ chức đoàn thể ở địa phương theo dõi, giáo dục, động viên, cảm hóa đối tượng, do đó không có khiếu nại, khởi kiện.

2. Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn

Số lượng đối tượng bị áp dụng các biện pháp giáo dục tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố: Tổng số có 36 đối tượng. Các hành vi vi phạm chủ yếu là phạm tội trộm cắp vặt, gây rối trật tự công cộng.

3. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc

68 trường hợp.

4. Số lượng đối tượng đang chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc

08 trường hợp.

5. Số lượng đối tượng không xác định được nơi cư trú là người chưa thành niên hoặc người ốm yếu, không còn khả năng lao động được đưa về cơ sở bảo trợ xã hội

04 trường hợp.

III. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất

1. Khó khăn, vướng mắc

- Thẩm quyền quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính

Theo khoản 5 điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định UBND tỉnh có trách nhiệm quản lý nhà nước về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định trách nhiệm của UBND các cấp, theo đó có 8 chức năng, nhiệm vụ nhưng chỉ giao cho Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh thực hiện 03 nhiệm vụ. Vậy, các nhiệm vụ khác cơ quan nào tham mưu giúp UBND tỉnh? Đồng thời cơ quan nào làm đầu mối giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về thi hành pháp luật? Do đó, hiện nay Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2013/NĐ-CP, ngày 30/9/2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có hiệu lực từ 15/11/2013, theo đó quy định UBND tỉnh trình HĐND tỉnh mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nhưng do không có văn bản nào quy định trách nhiệm tham mưu quản lý thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính nên đến nay HĐND tỉnh chuẩn bị thực hiện các bước đề họp kỳ họp cuối năm nhưng không có cơ quan nào tham mưu thực hiện quy định này.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính đã có hiệu lực pháp luật nhưng các văn bản dưới Luật để điều chỉnh các vấn đề này chưa ban hành kịp thời dẫn đến việc khó khăn cho người có thẩm quyền xử phạt trong việc áp dụng các nghị định xử phạt theo lĩnh vực đã được ban hành trước khi có Luật.

- Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định “*Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị lập biên bản và ra quyết định xử phạt một lần*”. Vậy, trong trường hợp người lập Biên bản lập không đúng quy định như: Không đúng mẫu, nội dung ghi không phù hợp.... hoặc đã ra quyết định xử phạt nhưng phát hiện không đúng quy định thì xử lý Biên bản, Quyết định này như thế nào? Sau khi xử lý, nếu

còn thời hiệu, thời hạn xử phạt có tiếp tục được thực hiện các thủ tục xử phạt hay không?

- Theo Khoản 3 Điều 18 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm phát hiện quyết định về xử lý vi phạm hành chính do mình hoặc cấp dưới ban hành có sai sót và phải kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, ban hành quyết định mới theo thẩm quyền*”. Ở đây có 02 vấn đề:

Một là, nếu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới thì có vi phạm nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính là “*Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần- Điểm d Khoản 1 Điều 3 của Luật*” và “*Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị lập biên bản và ra quyết định xử phạt một lần – Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP*”?

Hai là, trường hợp các quyết định sai sót, có ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc ban hành mới thì giải quyết hậu quả như thế nào nếu thuộc trường hợp người vi phạm đã chấp hành quyết định hoặc chưa chấp hành quyết định? (không thể áp dụng trách nhiệm bồi thường nhà nước trong trường hợp này vì không đủ điều kiện theo Điều 2 Thông tư liên tịch số 19/2010/TTLT-BTP-BTC-TTCP, ngày 26/11/2010).

- Các mẫu Biên bản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP có một số thay đổi so với các mẫu trước đây nhưng lại quy định chưa rõ ràng, cụ thể: Các mẫu biên bản, mẫu quyết định ban hành kèm theo Nghị định 81/2013/NĐ-CP, phần hướng dẫn ghi tên cơ quan ra quyết định, cơ quan lập biên bản như sau “*Ghi tên theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính (lưu ý: riêng đối với UBND cấp xã thì phải ghi rõ cấp tỉnh, cấp huyện; UBND cấp huyện thì phải ghi rõ cấp tỉnh*”. Trong khi đó Thông tư 01/2011/TT-BNV quy định nếu cơ quan có thẩm quyền chung ban hành văn bản thì không ghi cơ quan chủ quản cấp trên, nhưng trong phần lưu ý này thì trường hợp đối với cấp xã, cấp huyện phải ghi như thế nào?

- Theo quy định Luật và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP các địa phương phải xây dựng cơ sở dữ liệu công tác xử lý vi phạm hành chính mình quản lý và tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia. Nhưng cho đến nay vẫn chưa có hướng dẫn về cách thức xây dựng cơ sở dữ liệu nên trong quá trình thực thi nhiệm vụ cũng gặp khó khăn.

- Điều 3 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính tại các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước phải căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước hoặc vi phạm nghiêm trọng nhưng đến nay không có văn bản nào hướng dẫn xác định thế nào là nghiêm trọng...

- Về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: Đa số đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đều có hoàn cảnh khó khăn, trình độ học vấn thấp, thời gian giáo dục không dài, đối tượng thường bỏ địa phương đi

làm ăn xa nên hiệu quả công tác giáo dục chưa mang lại cao, trình độ của cán bộ cơ sở còn hạn chế nên việc lập hồ sơ còn nhiều thiếu sót.

- Một số quyết định xử phạt không được thi hành do người vi phạm không nhận quyết định, bỏ địa phương đi nơi khác hoặc không phải là người cư trú tại địa phương nên khó thi hành.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Theo chức năng, nhiệm vụ của mình Bộ Tư pháp cần tham mưu Chính phủ ban hành hoặc chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương tham mưu cho Chính phủ kịp thời ban hành các văn bản thuộc ngành, lĩnh vực của mình cụ thể để địa phương áp dụng, khi ban hành văn bản cần làm rõ những quy định mà Luật và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP chưa quy định rõ ràng (như đã liệt kê 9 vấn đề nêu trên).

- Phối hợp với Bộ Nội vụ tham mưu ban hành văn bản quy định rõ trách nhiệm cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh trong việc quản lý nhà nước về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Bộ Tư pháp tăng cường tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho địa phương để có cơ sở hướng dẫn người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2013, tỉnh Sóc Trăng báo cáo Bộ Tư pháp .

Nơi nhận:

- Vụ VĐCXDPL - Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam-BTP;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: HC, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Thành Nghiệp